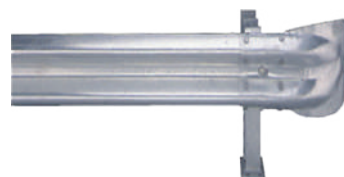




CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG TOÀN PHÁT
TOAN PHAT CONSTRUCTION INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY



Thư ngỏ

Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Toàn Phát xin gửi lời chào trân trọng tới Quý khách hàng

Được thành lập và đi vào hoạt động từ năm 2008, nhà máy được đầu tư hệ thống máy móc hiện đại, cán bộ công nhân viên được đào tạo bài bản và áp dụng quy trình quản lý tiên tiến theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015. Tới nay Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Toàn Phát đã phát triển bền vững với ba lĩnh vực kinh doanh chính:

- Mạ kẽm nhúng nóng;
- Sản xuất cột đèn chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng;
- Sản xuất hộ lan tôn sóng, lan can cầu, biển báo giao thông.

Với quy trình sản xuất được khép kín toàn bộ trong nhà máy, Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Toàn Phát cam kết cung cấp tới quý khách hàng những sản phẩm chất lượng nhất, đảm bảo đầy đủ các tiêu chuẩn kỹ thuật theo yêu cầu của quý khách hàng với tiến độ nhanh nhất và giá thành hợp lý nhất

Với phương châm "**CÔNG TY LÀ NHÀ - ĐỐI TÁC LÀ BẠN**"

Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Toàn Phát sẽ luôn là người bạn đồng hành tin cậy trong hoạt động kinh doanh của Quý doanh nghiệp

Trân trọng,
BAN GIÁM ĐỐC TOÀN PHÁT



Giấy chứng nhận

LIÊN HIỆP CÁC HỘI KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT VIỆT NAM
VIỆN NGHIÊN CỨU PHÁT TRIỂN TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG

issq

GIẤY CHỨNG NHẬN

Chứng nhận sản phẩm:

Lớp phủ mạ kẽm nhúng nóng trên sản phẩm thép

Được sản xuất tại:

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG TOÀN PHÁT

Địa chỉ:

Khu công nghiệp Quang Minh, thị trấn Chi Đông, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội, Việt Nam

Phù hợp với Tiêu chuẩn kỹ thuật quốc gia:

ASTM A123/A 123M-17

Và được phép sử dụng Dấu hợp chuẩn

Phương thức chứng nhận: Phương thức 5 (theo Thông tư số 28/2012/TT - BKHCN ngày 12/12/2012 và Thông tư số 02/2017/TT - BKHCN ngày 31/3/2017)

Số giấy chứng nhận: SP 2732; Mã số: 2732-24-01/00

Ngày chứng nhận lần đầu: 01 / 4 / 2024

Hiệu lực Giấy chứng nhận: từ ngày 01 / 4 / 2024 đến ngày 31 / 3 / 2027

HỘI ĐỒNG CHỨNG NHẬN CHỦ TỊCH

GS. TS. Nguyễn Hồng Sơn

KT. VIÊN TRƯỞNG PHÓ VIÊN TRƯỞNG

TS. Ngô Tất Thắng

VIỆN NGHIÊN CỨU PHÁT TRIỂN TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG
Địa chỉ: Số 52/46, đường Liên Mạc, P. Liên Mạc, Q. Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội, Việt Nam
Điện thoại: 024 2266 1111/ 0981851111; Website: issq.org.vn; Email: tcvn@issq.org.vn

LIÊN HIỆP CÁC HỘI KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT VIỆT NAM
VIỆN NGHIÊN CỨU PHÁT TRIỂN TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG

issq

GIẤY CHỨNG NHẬN

Chứng nhận sản phẩm:

Lớp phủ mạ kẽm nhúng nóng trên sản phẩm thép

Được sản xuất tại:

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG TOÀN PHÁT

Địa chỉ:

Khu công nghiệp Quang Minh, thị trấn Chi Đông, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội, Việt Nam

Phù hợp với Tiêu chuẩn kỹ thuật quốc gia:

ISO 1461:2009

Và được phép sử dụng Dấu hợp chuẩn

Phương thức chứng nhận: Phương thức 5 (theo Thông tư số 28/2012/TT - BKHCN ngày 12/12/2012 và Thông tư số 02/2017/TT - BKHCN ngày 31/3/2017)

Số giấy chứng nhận: SP 2732; Mã số: 2732-24-01/00

Ngày chứng nhận lần đầu: 01 / 4 / 2024

Hiệu lực Giấy chứng nhận: từ ngày 01 / 4 / 2024 đến ngày 31 / 3 / 2027

HỘI ĐỒNG CHỨNG NHẬN CHỦ TỊCH

GS. TS. Nguyễn Hồng Sơn

KT. VIÊN TRƯỞNG PHÓ VIÊN TRƯỞNG

TS. Ngô Tất Thắng

VIỆN NGHIÊN CỨU PHÁT TRIỂN TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG
Địa chỉ: Số 52/46, đường Liên Mạc, P. Liên Mạc, Q. Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội, Việt Nam
Điện thoại: 024 2266 1111/ 0981851111; Website: issq.org.vn; Email: tcvn@issq.org.vn

LIÊN HIỆP CÁC HỘI KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT VIỆT NAM
VIỆN NGHIÊN CỨU PHÁT TRIỂN TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG

IAF **WCA** **issq**

GIẤY CHỨNG NHẬN

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG TOÀN PHÁT

Khu công nghiệp Quang Minh, thị trấn Chi Đông, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội, Việt Nam

Đã được đánh giá phù hợp với các yêu cầu của tiêu chuẩn:

ISO 9001:2015

Hệ thống Quản lý Chất lượng cho lĩnh vực:

Sản xuất và kinh doanh sản phẩm cột đèn chiếu sáng, hệ lan tôn sóng, lan can cầu và mạ kẽm nhúng nóng^(*)

Số giấy chứng nhận: HT 693; Mã số: 693-24-01/00

Ngày chứng nhận lần đầu: 25 / 5 / 2018

Hiệu lực Giấy chứng nhận: Từ ngày 18 / 5 / 2024 đến ngày 17 / 5 / 2027

(Đã duy trì hiệu lực 3 năm Giấy chứng nhận, đơn vị phải hoàn tất thủ tục đánh giá giám sát Lần 1 trước ngày 17 / 5 / 2025, giám sát Lần 2 trước ngày 17 / 5 / 2028)

HỘI ĐỒNG CHỨNG NHẬN CHỦ TỊCH

GS. TS. Nguyễn Hồng Sơn

KT. VIÊN TRƯỞNG PHÓ VIÊN TRƯỞNG

TS. Ngô Tất Thắng

VIỆN NGHIÊN CỨU PHÁT TRIỂN TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG
Địa chỉ: Số 52/46, đường Liên Mạc, P. Liên Mạc, Q. Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội, Việt Nam
Điện thoại: 024 2266 1111/ 0981851111; Website: issq.org.vn; Email: tcvn@issq.org.vn



Máy chấn 15m



Máy cắt tôn



Máy hàn tự động



Máy cắt CNC



Máy uốn cần đèn



Máy dập bích đế

Tiêu chuẩn

Cột đèn chiếu sáng trong catalogue được thiết kế và chế tạo phù hợp với tiêu chuẩn chiếu sáng TCCS 01:2015/TP.

Vật liệu sử dụng cho cột đèn phù hợp với tiêu chuẩn JIS 3101, SS400

Cột được hàn dọc tự động trong môi trường khí bảo vệ CO₂, phù hợp với tiêu chuẩn BS 5135, AWS D1.1

Thân cột dưới 12m được chế tạo liền, không nối ghép. Cột được mạ kẽm nhúng nóng phù hợp với tiêu chuẩn ASTM A123.

Ký hiệu

H: Chiều cao cột tính từ mặt bích.

W: Độ vươn cần đèn tính từ tâm cột.

D1: Kích thước ngoài tại đầu cột.

D2: Kích thước ngoài tại mặt bích chân cột.

T: Chiều dày thân cột.

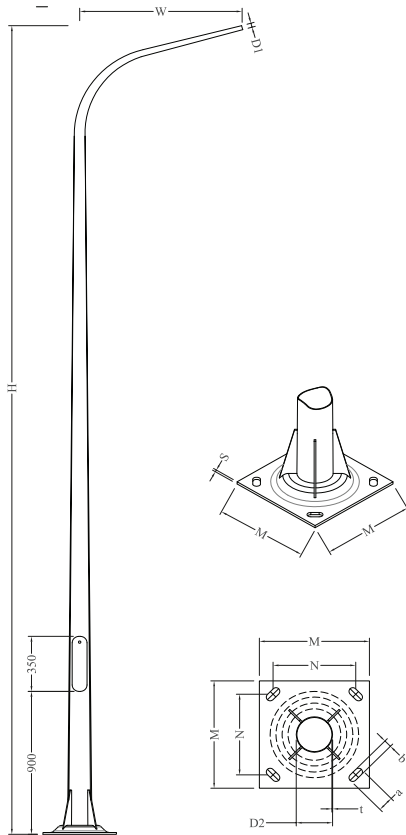
N: Khoảng cách tâm bulong móng cột.

M: Kích thước bích đế cột.

Kích thước khối bê tông móng cột khi lắp đặt tại vị trí cụ thể sẽ phải tính toán kích thước móng phù hợp với chất đất và vùng gió tiêu chuẩn tại nơi lắp đặt.



CỘT ĐÈN CHIẾU SÁNG LIÊN CẦN



CỘT ĐÈN

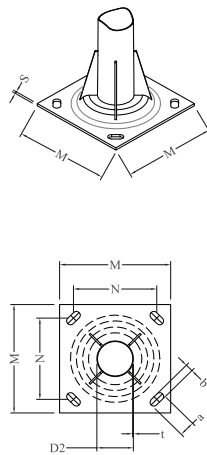
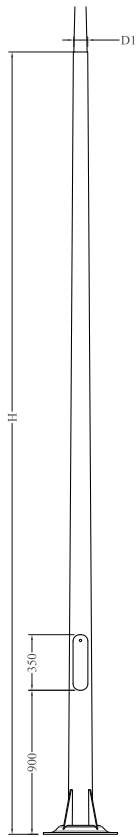
CỘT ĐÈN BÁT GIÁC LIÊN CẦN ĐƠN

TÊN GỌI	H m	W m	T mm	D1 mm	D2 mm	N/M mm		Bulong	Hm x Cm
						N1/M1	N2/M2		
BGLCĐ 5	5	1.2	3	56	120	240/300	300/400	m16-m24	1.0 x 0.8
BGLCĐ 6	6	1.2	3	56	128	240/300	300/400	m16-m24	1.0 x 0.8
BGLCĐ 7	7	1.2	3	56	134	240/300	300/400	m16-m24	1.0 x 0.8
BGLCĐ 8	8	1.5	3	56	144	240/300	300/400	m16-m24	1.0 x 0.8
BGLCĐ 9	9	1.5	3-3.5	56	154	-	300/400	m24	1.2 x 1.0
BGLCĐ 10	10	1.5	3.5-4	56	165	-	300/400	m24	1.2 x 1.0
BGLCĐ 11	11	1.5	3.5-4	56	175	-	300/400	m24	1.2 x 1.0

CỘT ĐÈN TRÒN CÔN LIÊN CẦN ĐƠN

TÊN GỌI	H m	W m	T mm	D1 mm	D2 mm	N/M mm		Bulong	Hm x Cm
						N1/M1	N2/M2		
TCLCĐ 5	5	1.2	3	58	120	240/300	300/400	m16-m24	1.0 x 0.8
TCLCĐ 6	6	1.2	3	58	130	240/300	300/400	m16-m24	1.0 x 0.8
TCLCĐ 7	7	1.2	3	58	140	240/300	300/400	m16-m24	1.0 x 0.8
TCLCĐ 8	8	1.5	3	58	150	240/300	300/400	m16-m24	1.0 x 0.8
TCLCĐ 9	9	1.5	3-3.5	58	160	-	300/400	m24	1.2 x 1.0
TCLCĐ 10	10	1.5	3.5-4	58	170	-	300/400	m24	1.2 x 1.0
TCLCĐ 11	11	1.5	3.5-4	58	180	-	300/400	m24	1.2 x 1.0

CỘT ĐÈN CHIẾU SÁNG RỜI CẦN



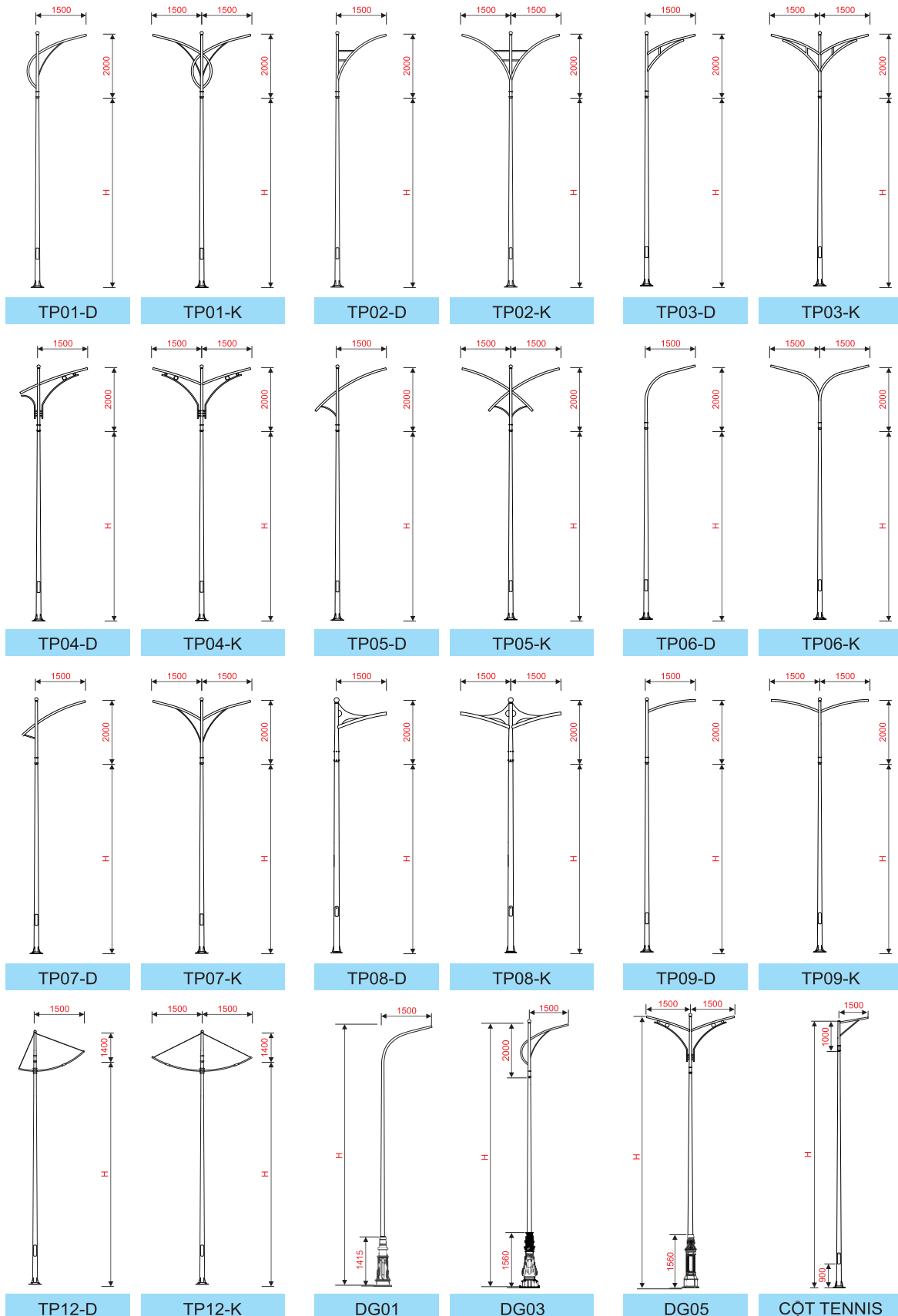
CỘT ĐÈN

THÂN CỘT THÉP BÁT GIÁC D78

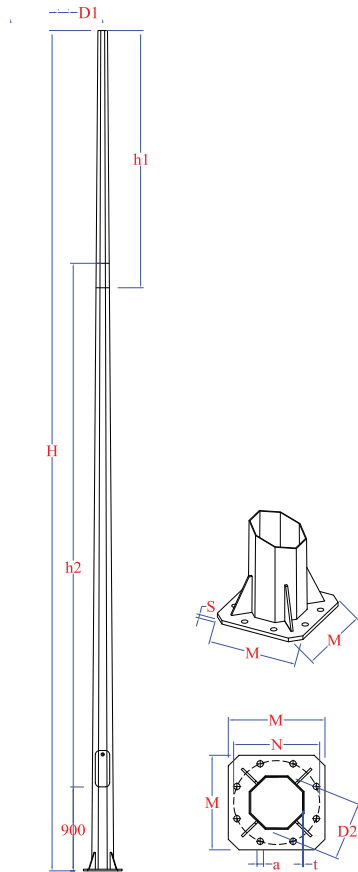
TÊN GỌI	H m	T mm	D1 mm	D2 mm	N/M mm		Bulong	Hm x Cm
					N1/M1	N2/M2		
BG 5 - 78	5	3	78	128	240/300	300/400	m16-m24	1.0 x 0.8
BG 6 - 78	6	3	78	138	240/300	300/400	m16-m24	1.0 x 0.8
BG 7 - 78	7	3 - 3.5	78	148	240/300	300/400	m16-m24	1.0 x 0.8
BG 8 - 78	8	3 - 3.5	78	158	240/300	300/400	m16-m24	1.0 x 0.8
BG 9 - 78	9	3 - 3.5	78	168	-	300/400	m24	1.2 x 1.0
BG 10 - 78	10	3.5 - 4	78	178	-	300/400	m24	1.2 x 1.0
BG 11 - 78	11	3.5 - 4	78	188	-	300/400	m24	1.2 x 1.0

THÂN CỘT THÉP TRÒN CÔN D78

TÊN GỌI	H m	T mm	D1 mm	D2 mm	N/M mm		Bulong	Hm x Cm
					N1/M1	N2/M2		
TC 5 - 78	5	3	78	130	240/300	300/400	m16-m24	1.0 x 0.8
TC 6 - 78	6	3	78	140	240/300	300/400	m16-m24	1.0 x 0.8
TC 7 - 78	7	3 - 3.5	78	140	240/300	300/400	m16-m24	1.0 x 0.8
TC 8 - 78	8	3 - 3.5	78	160	240/300	300/400	m16-m24	1.0 x 0.8
TC 9 - 78	9	3 - 3.5	78	170	-	300/400	m24	1.2 x 1.0
TC 10 - 78	10	3.5 - 4	78	180	-	300/400	m24	1.2 x 1.0
TC 11 - 78	11	3.5 - 4	78	190	-	300/400	m24	1.2 x 1.0



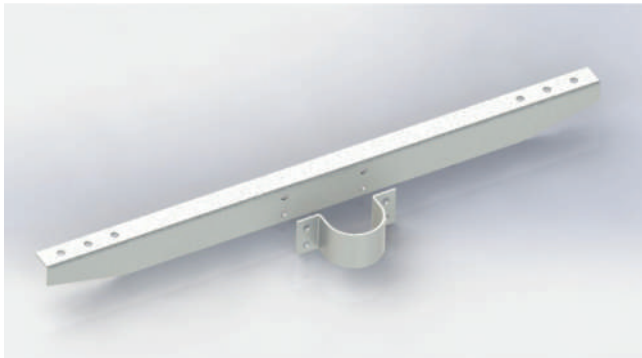
CỘT ĐÈN ĐA GIÁC



XÀ BẮT ĐÈN

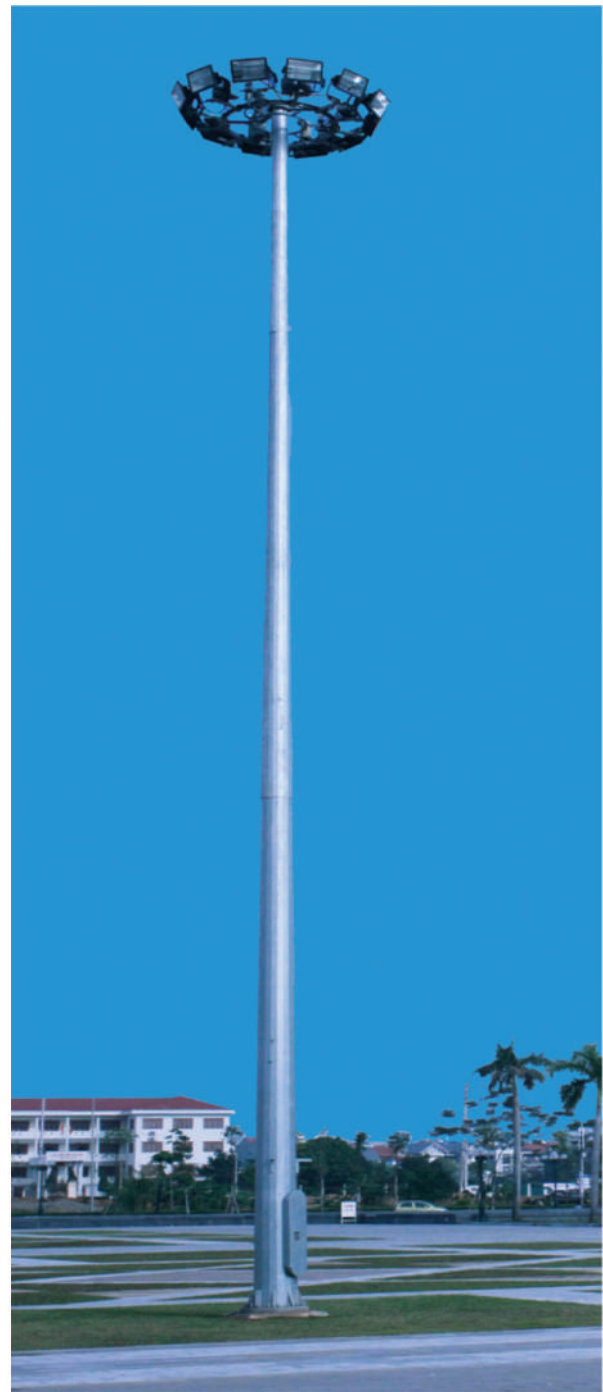
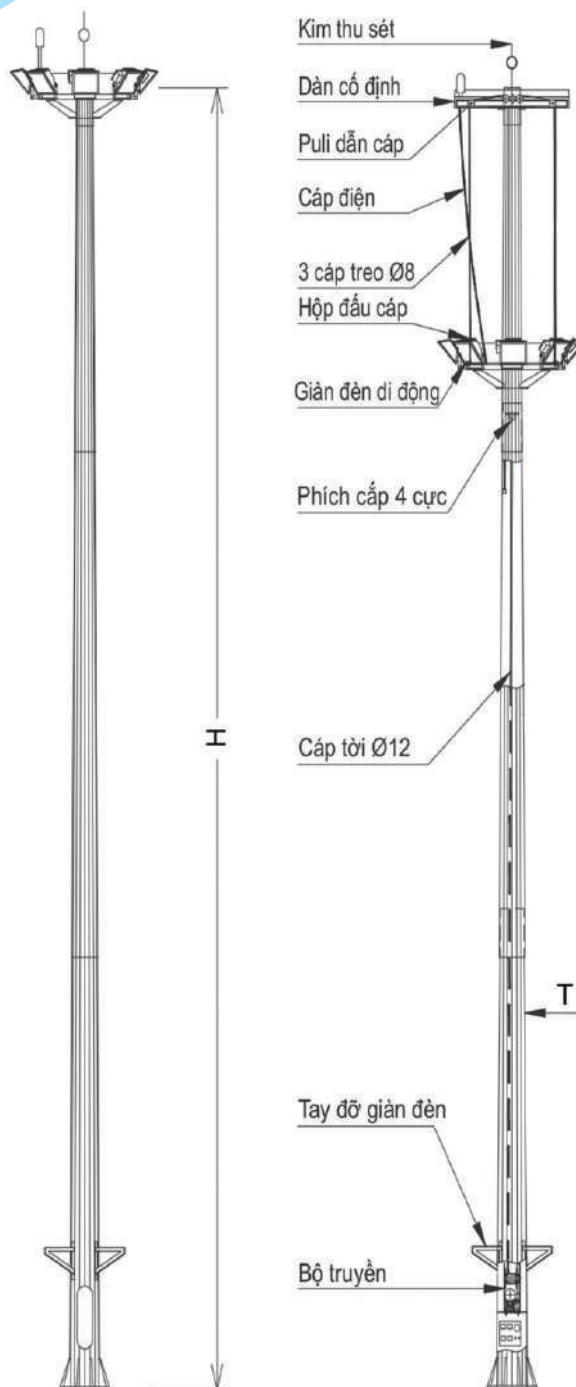


LỌNG BẮT ĐÈN



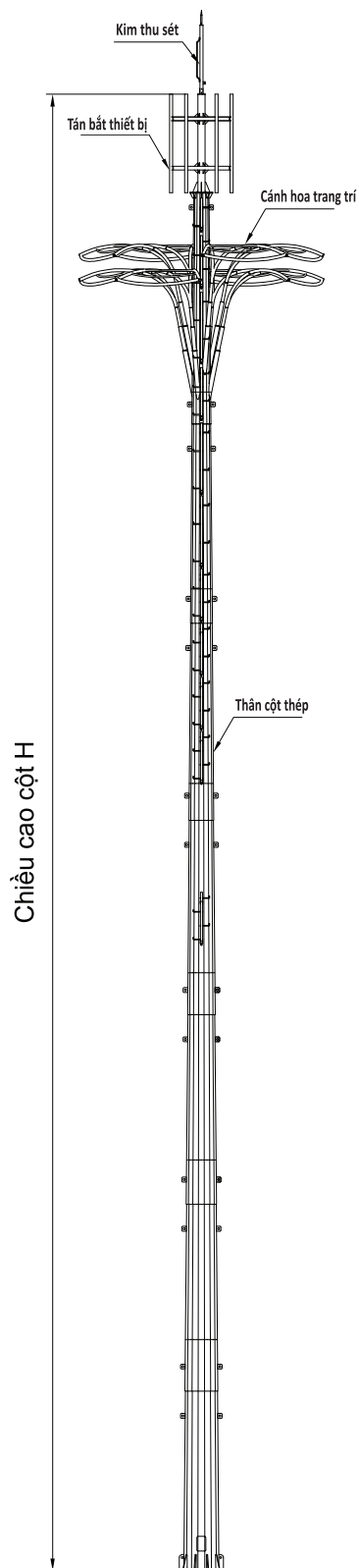
BẢNG THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Kí hiệu	H m	T mm	D1 mm	D2 mm	Kích thước đế		Bulong
					M	N	
ĐG 14m	14	4	120	276	450	400	m24 x 1200 / 8
ĐG 15m	15	4	125	285	500	450	m24 x 1200 / 8
ĐG 16m	16	4-5	130	296	500	450	m24 x 1200 / 8
ĐG 17m	17	4-5	150	342	550	450	m24 x 1500 / 12
ĐG 18m	18	5	180	364	600	500	m30 x 1500 / 12



BẢNG THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Kí hiệu	H m	T mm	D1 mm	D2 mm	Kích thước đế		Bulong
					M	N	
NH 17m	17	5-6	260	550	750	650	m30 x 1750 / 18
NH 20m	20	5-6	260	565	800	700	m30 x 1750 / 18
NH 25m	25	5-6-6	260	585	850	750	m30 x 1750 / 18
NH 30m	30	6-6-6	260	685	950	850	m36 x 1750 / 20



Cột thép được sản xuất theo yêu cầu của từng dự án, đáp ứng đầy đủ các yêu cầu kỹ thuật và an toàn

CỘT ĐÈN TÍN HIỆU GIAO THÔNG



CỘT THGT

Thông số cột tín hiệu giao thông

Kí hiệu	Thân cột tín hiệu giao thông				Tay bắt đèn tín hiệu giao thông			
	H (mm)	D1 (mm)	D2 (mm)	t (mm)	L (mm)	d1 (mm)	d2 (mm)	t1 (mm)
TH-BG 6,2 W4	6200	168	254	5	5000	80	136	5
TH-BG 6,2 W7	6200	173	259	6	7000	80	178	5

Kí hiệu	H m	T mm	D1 mm	D2 mm	Kích thước đế		Bulong
					M	N	
THGT 2,9 m	2,9	3	84	113	300	240	m16 x 500 / 4
THGT 3,9 m	3,9	3	84	128	300	240	m16 x 500 / 4
THGT 4,4 m	4,4	3	84	128	300	240	m16 x 500 / 4



Bảng điện cửa cột



Tủ điện chiếu sáng



Cọc tiếp địa



Khung móng cột đa giác



Khung móng M16/M24

ĐÈN CAO ÁP LED



ĐÈN EPSILON



ĐÈN ZETA



ĐÈN ETA



ĐÈN THETA



ĐÈN LOTA



ĐÈN KAPPA

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Nguồn Led	Done/Meanwell/Philips...	Vật liệu	Hợp kim nhôm + Kính cường lực
Chip Led	Epistar/Bridgelux/Philips...	Trung thực sáng	Ra > 80
Độ kín khít	IP65	Bảo hành	Từ 2 - 5 năm

ĐÈN PHA LED



PHA LAMBDA



PHA SINGMA



PHA OMEGA



PHA HETA



PHA COPPA



PHA SAMPI

ĐÈN PHA LED

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Nguồn Led	Done/Meanwell/Philips...	Vật liệu	Hợp kim nhôm + Kính cường lực
Chip Led	Epistar/Bridgelux/Philips...	Trung thực sáng	Ra > 80
Độ kín khít	IP65	Bảo hành	Từ 2 - 5 năm

CỘT SÂN VƯỜN



Cột PINE



PINE - CH08-4
Bóng TULIP



PINE - CH09-1
Bóng MẠI CHIẾU THỦY

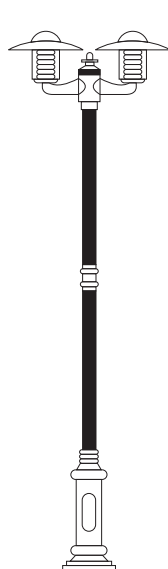


PINE - CH11-4
Bóng LOTUS

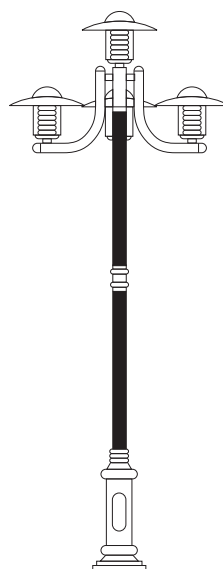
CỘT SÂN VƯỜN



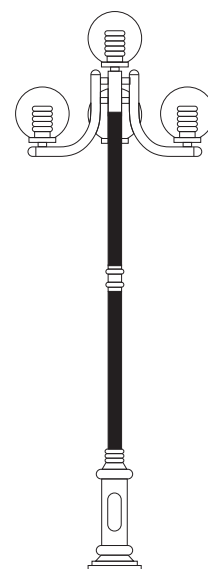
Cột NOUVO



NOUVO - RUBY-2
Bóng Jupiter

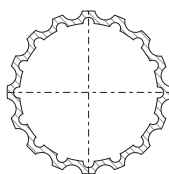


NOUVO - CH12-4
Bóng Jupiter

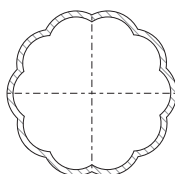


NOUVO - CH12-4
Bóng cầu trong

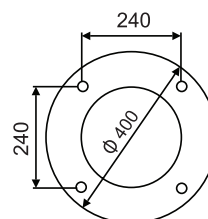
CỘT NOUVO



MẶT CẮT
THÂN NHÔM ĐÙN



MẶT CẮT
THÂN THÉP KÊ XOÀN



ĐẾ CỘT

CỘT SÂN VƯỜN

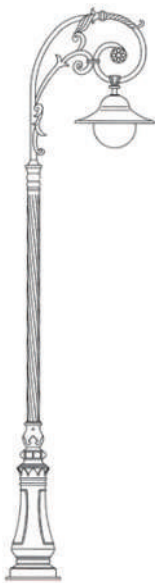


Cột DC

CỘT DC



DC06 - CH08-4
Bóng TULIP



DC06 - CH09-1
Bóng MAI CHIẾU THỦY

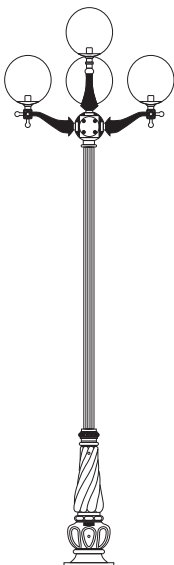


DC06 - CH02-4
Bóng LOTUS



Cột BANIAN

CỘT BANIAN



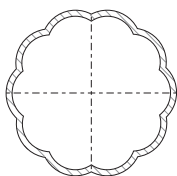
BANIAN - CH07-4
Bóng CẦU ĐỰC



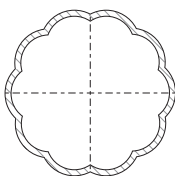
BANIAN - CH11-2
Bóng LOTUS



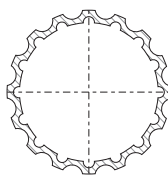
BANIAN - RUBY-2
Bóng JUPITER



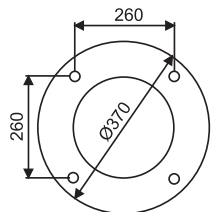
MẶT CẮT
THÂN THÉP KẼ CÔN



MẶT CẮT
THÂN THÉP KẼ XOĂN



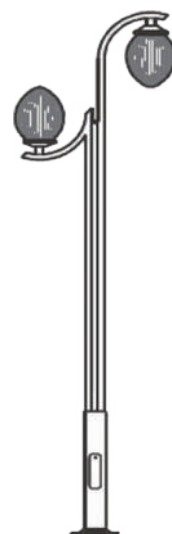
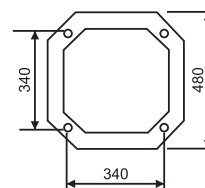
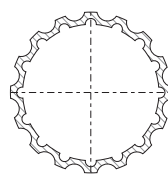
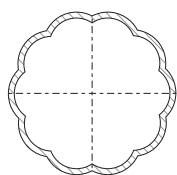
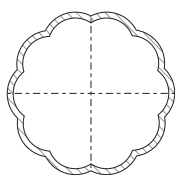
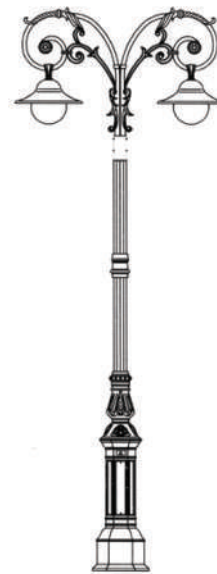
MẶT CẮT
THÂN NHÔM ĐÙN



ĐÉ CỘT

CỘT SÂN VƯỜN

CỘT SÂN VƯỜN



CỘT SÂN VƯỜN



Cột nấm tròn



Cột cây thông



Cột nấm vuông



Cầu đục



Cầu trong



Cầu búp sen



Cầu PMMA tán quang



Đèn Jupiter



Đèn Tulip

CỘT SÂN VƯỜN



Máy lốc sóng



Máy sản tôn



Máy đột dập

Tiêu chuẩn này áp dụng cho sản phẩm: Tôn lợp sóng

Dùng cho hộ lan mềm bằng tôn lợp sóng dùng cho dải phân cách.

THÔNG SỐ, KÍCH THƯỚC CƠ BẢN:

- Bước cột là: 2m thì chiều dài tấm sóng $L = 2,320$, chiều cao $H = 0,310$
- Bước cột là: 3m thì chiều dài tấm sóng $L = 3,320$, chiều cao $H = 0,310$
- Bước cột là: 4m thì chiều dài tấm sóng $L = 4,320$, chiều cao $H = 0,310$
- Bước cột là: 6m thì chiều dài tấm sóng $L = 6,320$, chiều cao $H = 0,310$
- Bước cột là: 7m thì chiều dài tấm sóng $L = 7,320$, chiều cao $H = 0,310$

YÊU CẦU KỸ THUẬT:

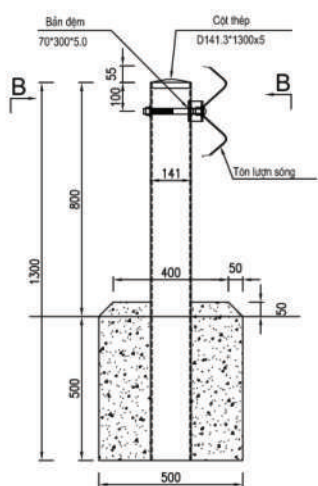
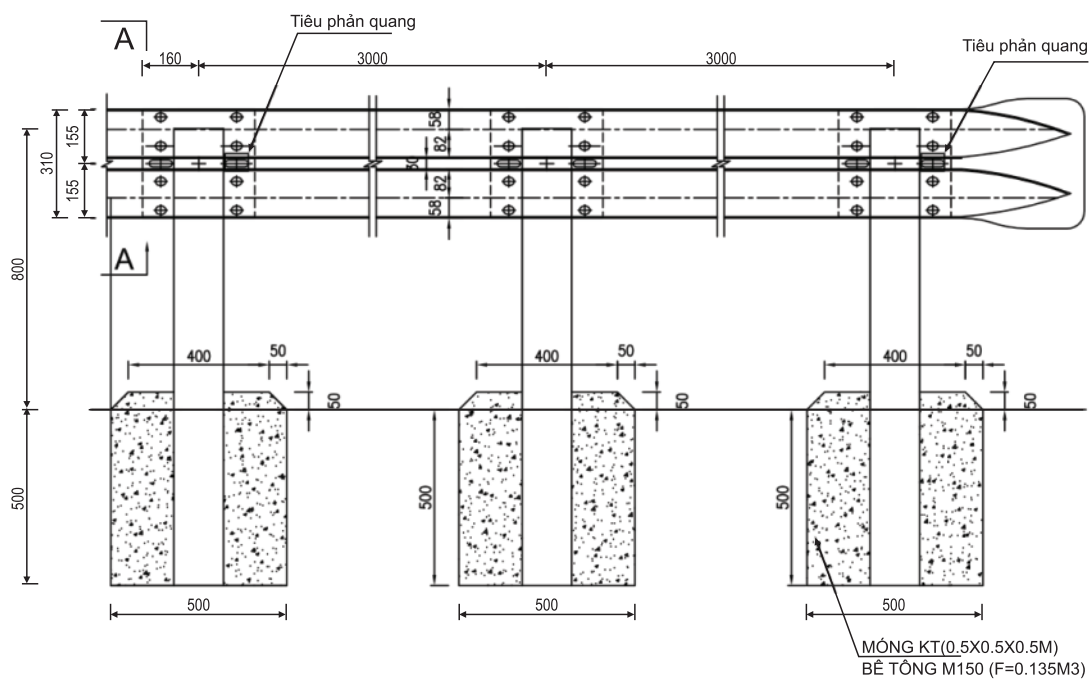
Yêu cầu về nguyên vật liệu:

- Thép tấm dày 3mm để chế tạo tôn lợp sóng
- Thép tấm dày 5mm để chế tạo cột

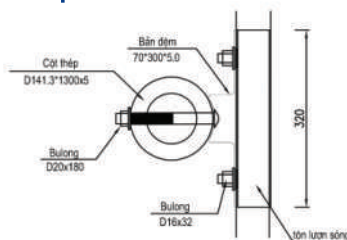
Yêu cầu đối với sản phẩm:

Sản phẩm Tôn lợp sóng có các chỉ tiêu và mức chất lượng theo quy định tại bảng dưới đây:

STT	TÊN CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ	MỨC CHẤT LƯỢNG
1	Chiều dày tôn lợp sóng	mm	3 ± 0.2
2	Chiều dày tôn chế tạo cột	mm	3 ± 0.2
3	Cơ tính		
	Giới hạn chảy $\delta = 3\text{mm}$	N/mm^2	≥ 377
	Giới hạn bền lè kéo $\delta = 3\text{mm}$	N/mm^2	≥ 460
	Độ dẫn tương đối	%	≥ 11
	Giới hạn chảy $= 5\text{mm}$	N/mm^2	≥ 401
	Giới hạn bền kéo $\delta = 5\text{mm}$	N/mm^2	≥ 446
	Độ giãn dài tương đối	%	≥ 27
4	Mạ tôn lợp sóng		
	Mạ điện phân	Um	≥ 20
	Mạ nhúng kẽm	Um	≥ 55
5	Sơn tôn lợp sóng		
	Chiều dày lớp sơn	Um	$30 \text{ --} 60$

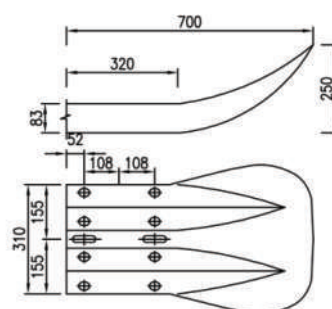


MẶT CẮT B-B

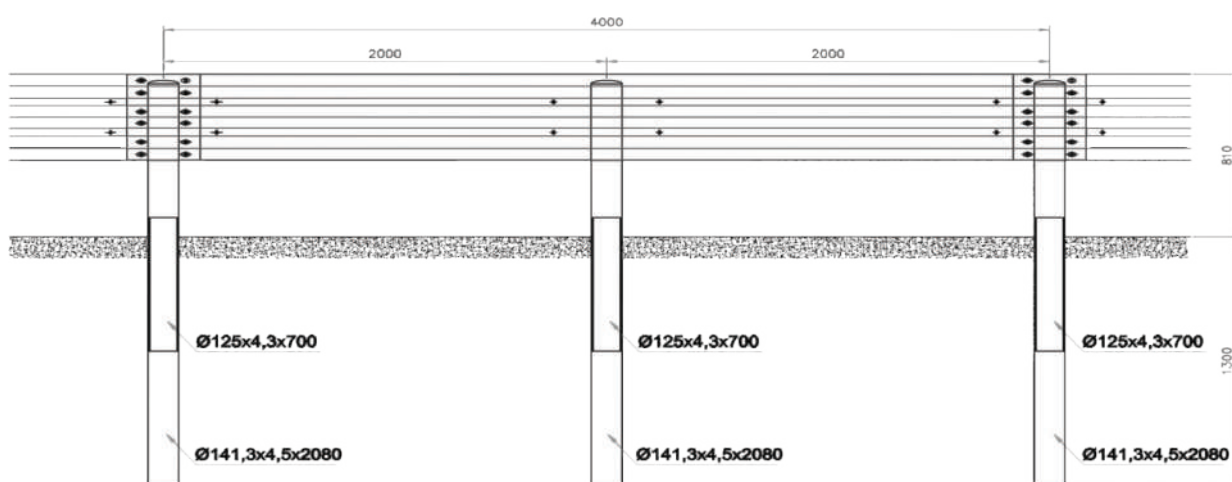


MẶT CẮT A-A

CHI TIẾT ĐẦU THANH TÔN LỢN SÓNG

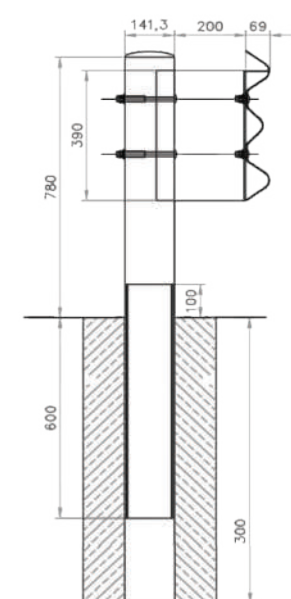


TÔN LỢN BA SÓNG

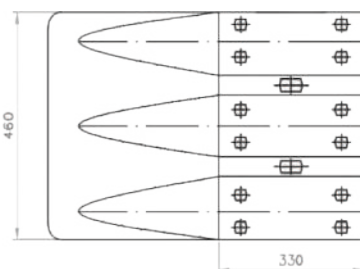


HỘ LÀN

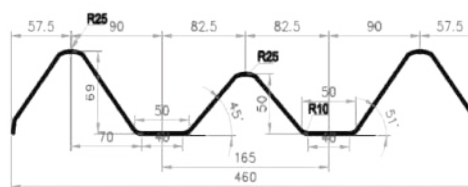
Chi tiết cột



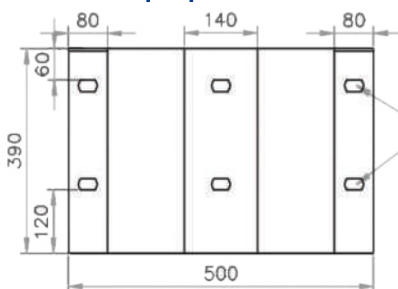
Tấm đầu cuối



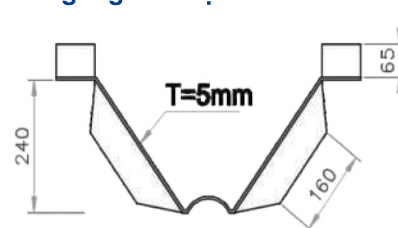
Mặt cắt ngang sóng



Tấm thép đệm



Mặt cắt ngang tấm đệm





GIÁ LONG MÔN



LAN CAN CẦU

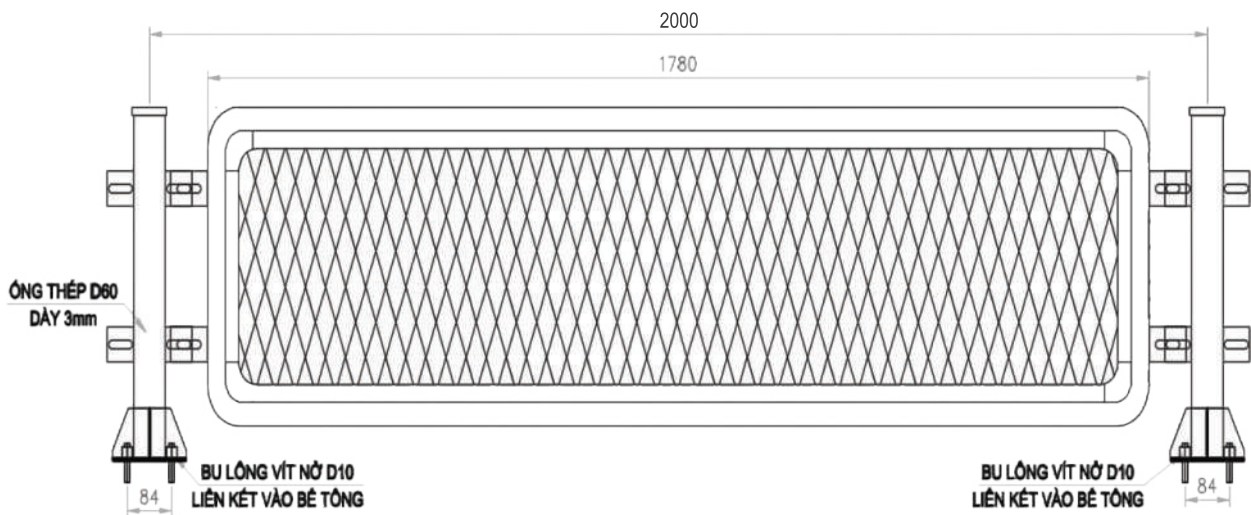
Thông tin kỹ thuật:

- Sản phẩm lan can phù hợp với tiêu chuẩn Việt Nam: TCVN11823-13: 2017
- Vật liệu chế tạo 100% được nhập khẩu từ các công ty uy tín trên thị trường.
- Sản phẩm được mạ kẽm nhúng nóng theo tiêu chuẩn: ASTM A123

KHUNG LƯỚI CHỐNG LỎA



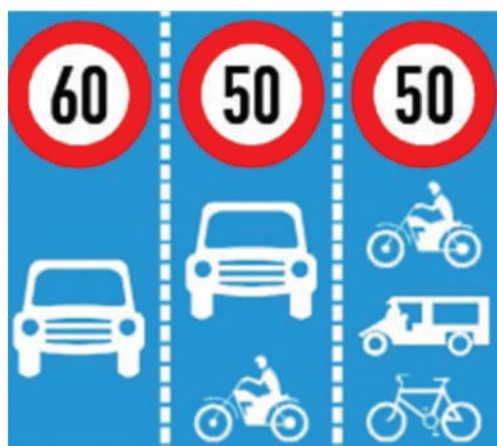
KHUNG LƯỚI CHỐNG LỎA



Thông tin kỹ thuật:

- Cột 60 dày 3mm ; L = 500mm (đã hàn bích đế; có gân và nắp)
- Ống thép uốn khung viền $\Phi 33,5$; dày 3mm
- Lưới dập dẫn kích thước 710x375x2mm, có kích thước ô lưới 38x100, độ rộng 4,5mm

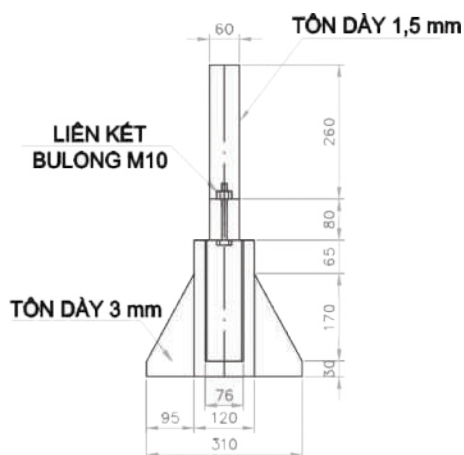
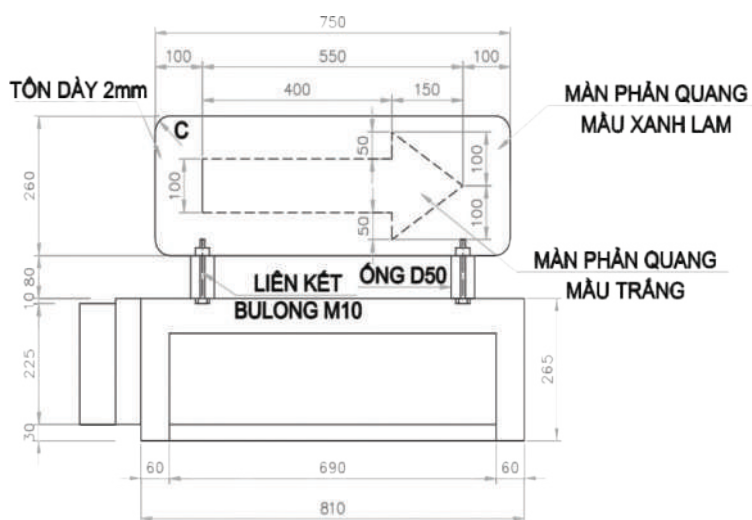
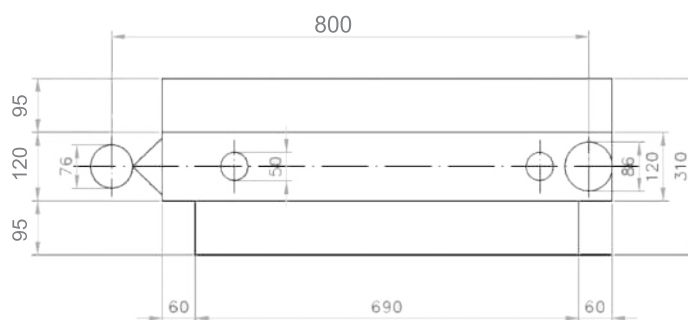
BIỂN BÁO GIAO THÔNG



BIỂN BÁO GIAO THÔNG



ĐÀO VÒNG XUYẾN



PHỤ KIỆN KHÁC



Gương cầu lồi



Đỉnh phản quang



Nắp mũ cột



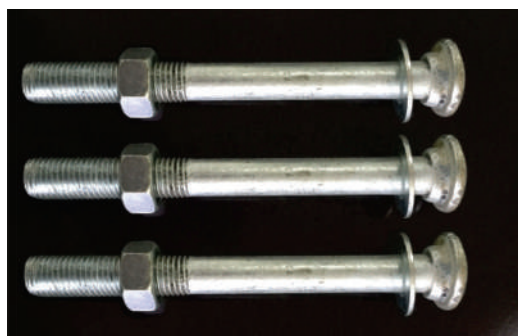
Tiêu phản quang



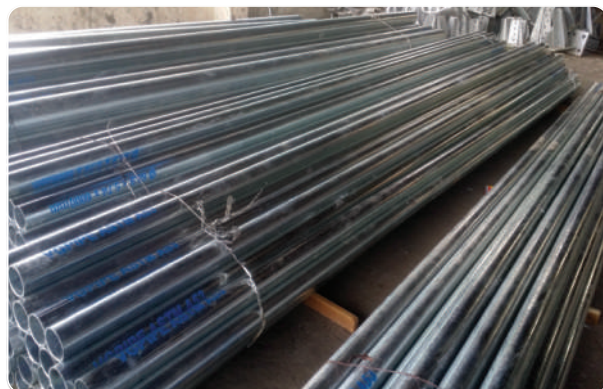
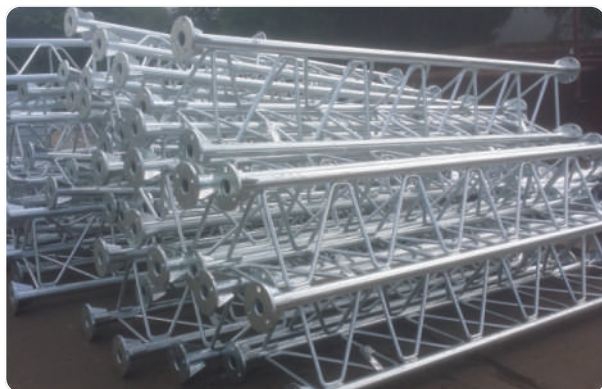
Tấm thép đệm



Bulong 16 x 35



Bulong 19 x 180 / 20 x 380



THIẾT BỊ DÂY CHUYỀN MẠ KẼM NHÚNG NÓNG

STT	TÊN THIẾT BỊ	ĐẶC ĐIỂM KỸ THUẬT	SỐ LƯỢNG
1	Bể nhúng kẽm bằng thép Muk 3 xuất xứ Đức	KT trong DxRxC Kích thước: 12.200x1.560x2.480mm Chiều dày: 60mm Khối lượng: 50 tấn	1
2	Lò đốt	Xây bằng gạch chịu lửa vừa chịu nhiệt có bảo ôn gạch đỏ ống khói, gân truyền nhiệt, ống đỡ sàn, ống lắp bec, gạch đỏ xây bao quanh.	1
3	Đầu đốt dầu	Ecoflam S.P.A (Italy)	4
4	Can nhiệt (Đức)	0 –1000°C trong buồng lò	8
		0 –600°C trong bể mạ	4
5	Bơm kẽm nóng chảy	10 m ³ /h – chịu nhiệt cao	2
6	Téc dầu FO	20 m ³ bằng thép không gỉ có bộ gia nhiệt và bộ khống chế bơm tự động	2
7	Téc dầu FO trung gian	10 m ³ bằng thép không gỉ có bộ gia nhiệt và bộ khống chế bơm tự động	1
8	Bể tẩy axit	KT trong: DxRxC (mm) KT bể 1: 12.600x1.500x3.000mm KT bể 2: 12.600x1.500x3.000mm KT bể 3: 12.600x1.500x3.000mm KT bể 4: 12.600x1.500x3.000mm KT bể 5: 12.600x1.500x3.000mm KT bể 6: 12.600x1.500x3.000mm Bể bằng thép, bọc composit chịu axit và chịu nhiệt độ 70 °C	6
9	Bể rửa	KT bể 1: 12.600x1.500x3.000mm KT bể 2: 12.600x1.500x3.000mm Bể bằng thép, bọc composit chịu axit và chịu nhiệt độ 70 °C	2
10	Bể trợ dung	KT bể 1: 12.600x1.500x3.000mm Bể bằng inox, gia nhiệt bằng hơi nóng dư của lò mạ	1
11	Bể làm mát và thụ động	KT bể 1: 12.600x1.500x3.000mm KT bể 2: 12.600x1.500x3.000mm Bể bằng thép	2
12	Bơm axit		4
13	Test	Xuất xứ Mỹ dùng để kiểm tra chiều dày lớp mạ	2
14	Cầu trục 3 tấn - 5 tấn	Khẩu độ: 18m. Tốc độ nâng 8m/ph Tốc độ chạy ngang: 20m/ph Tốc độ chạy dọc: 17m/ph Chiều cao nâng hàng: 6m Palăng điện	20

CÔNG TRÌNH TIÊU BIỂU



Quốc lộ 1A Đông Hà - Quảng Ngãi



Đường tránh Hà Tĩnh



Cầu Lai Hà - Lai Châu



Đường Trường Sơn



Nhà máy Samsung Thái Nguyên



Cao tốc Nội Bài - Lào Cai

CÔNG TRÌNH TIÊU BIỂU



Cao tốc Hòa Lạc - Hòa Bình



Cao tốc Hạ Long - Vân Đồn



Cầu Văn Lang



Cầu Tuần Quán



Nút giao IC 11 - Phú Thọ



Dự án ECOPARK



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG TOÀN PHÁT
TOAN PHAT CONSTRUCTION INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

Địa chỉ: Khu công nghiệp Quang Minh, xã Quang Minh, Thành phố Hà nội.

Điện thoại: (84-24) 3586 0671 * **Fax:** (84-24) 3525 0917

Email: kinhdoanh@cotdentoanphat.vn * **Website:** www.cotdentoanphat.vn
kinhdoanh@holantonsong.vn www.holantonsong.vn